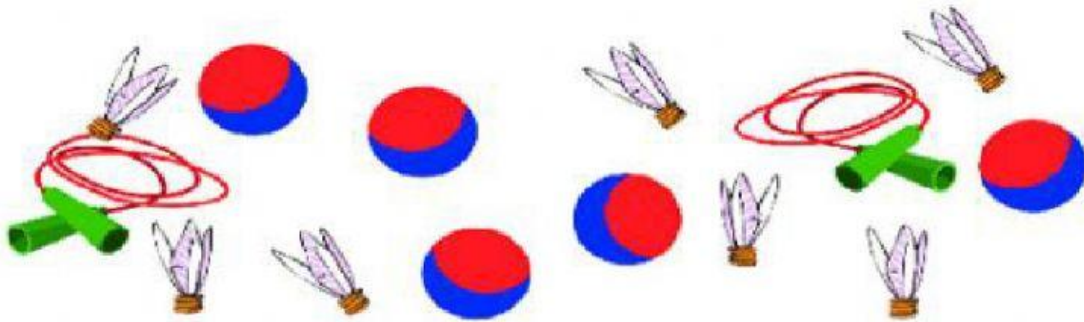


PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN 32 – MÔN TOÁN

Họ và tên:..... Lớp

Bài 1: Hãy kiểm đếm và ghi lại kết quả các dụng cụ thể thao của lớp.

Dưới đây là các dụng cụ thể thao của một lớp



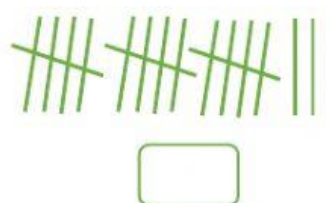
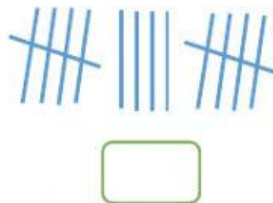
Các dụng cụ thể thao của một lớp gồm:

Có  quả bóng

Có  sợi dây

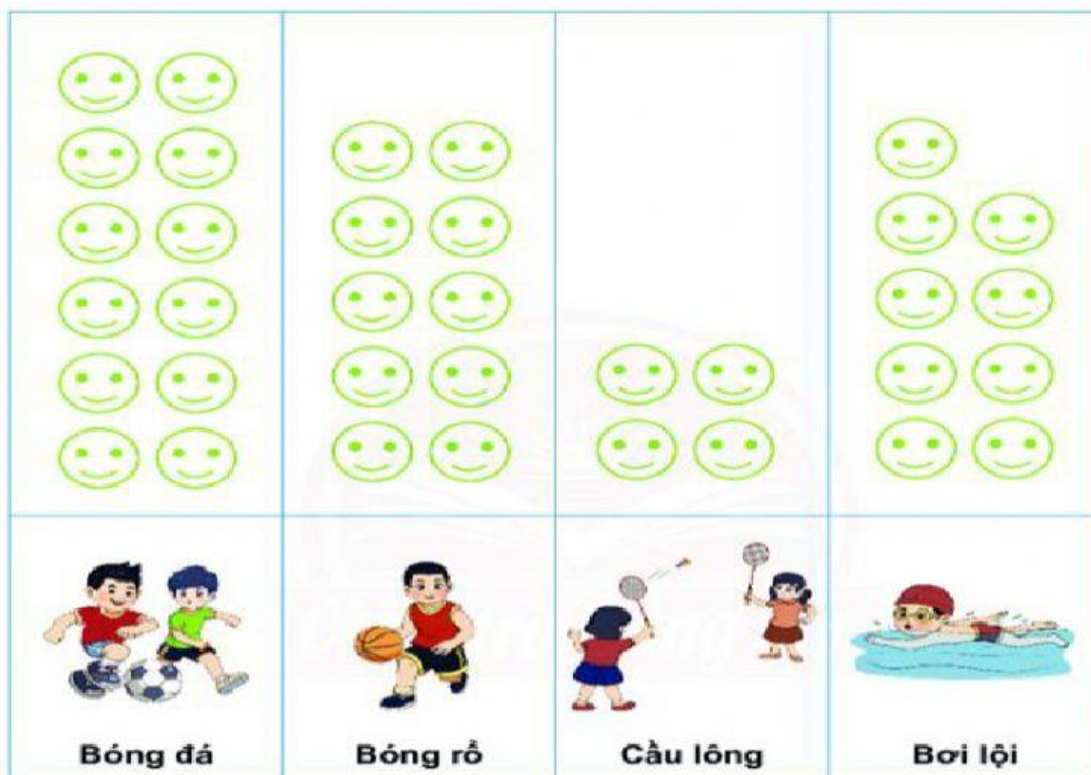
Có  quả cầu

Bài 2: Số ?



Bài 3: Biểu đồ tranh sau đây biểu thị số bạn yêu thích mỗi môn thể thao của học sinh lớp 2A.

Môn thể thao yêu thích của chúng em



Mỗi  thể hiện một học sinh

Trả lời các câu hỏi:

- Có học sinh thích bóng rổ.
- Có học sinh thích bơi.
- Có học sinh thích bơi ít hơn số học sinh thích bóng rổ.
- Có học sinh thích cầu lông.
- Có học sinh thích bóng đá.

- f) Có học sinh thích cầu bóng đá nhiều hơn số học sinh thích cầu lông.

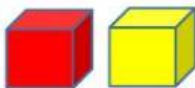
Bài 4: Quan sát biểu đồ tranh sau:

Số khối lập Phương theo màu sắc

Xanh	
Đỏ	
Tím	
Vàng	

Trả lời các câu hỏi:

- a) Có khối lập phương màu xanh
- b) Có khối lập phương màu tím
- c) Những khối lập phương màu nào có số lượng bằng nhau?



A



B



C

Bài 5: Tìm hiểu về thời tiết.

- a) **Thu thập:** Dưới đây là bảng thời tiết hằng ngày trong hai tuần.

						
Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ nhật
						
Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ nhật

Trong hai tuần có:

- Số ngày nắng: ngày.
- Số ngày nhiều gió: ngày.
- Số ngày nhiều mây: ngày.
- Số ngày mưa: ngày.

b) Hai tuần là ngày.

c) Số ngày nào nhiều nhất?

A Ngày mưa

C Ngày nhiều gió

B Ngày nắng

D Ngày nhiều mây

Bài 6: Biểu đồ tranh sau đây biểu thị số cốc nước mỗi bạn uống trong một ngày.

Lượng nước uống trong một ngày

 Linh	     
 Nam	       
 Mai	         

a) Quan sát biểu đồ ta thấy:

- Linh uống cốc nước trong một ngày.
- Nam uống cốc nước trong một ngày.
- Mai uống cốc nước trong một ngày.

b) Số cốc nước uống trong ngày của ai nhiều nhất, của ai ít nhất.

- A** Linh uống nhiều nhất, Mai uống ít nhất.
- B** Mai uống nhiều nhất, Linh uống ít nhất.
- C** Nam uống ít nhất, Mai uống nhiều nhất.

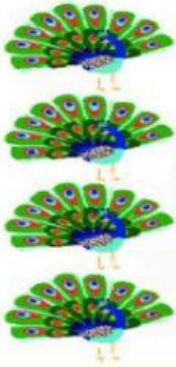
c) Cho biết 1 lít nước rót được 4 cốc nước đầy. Em hãy đếm để biết bạn nào uống đủ 2 lít, chưa đủ 2 lít, nhiều hơn 2 lít nước một ngày.

Linh Mai Nam

Đủ 2 lít Chưa đủ 2 lít Nhiều hơn 2 lít

Bài 7: Biểu đồ tranh sau đây biểu thị một số con vật ở một vườn thú.

Những con vật thường được xem ở vườn thú

			
Công	Vẹt	Trĩ	Đà điểu

a) Quan sát biểu đồ ta có :

- Số con Công : con
- Số con Vẹt : con
- Số con Trĩ : con
- Số con Đà điểu : con

b) Loại nào có số lượng nhiều nhất? Loại nào có số lượng ít nhất ? Loại nào có số lượng bằng nhau ?

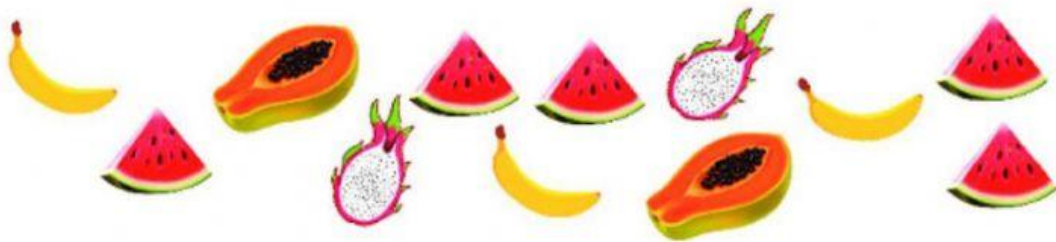
- ☒ **A** Số con Công nhiều nhất, số con Đà điểu ít nhất, số con Trĩ và con Vẹt bằng nhau.
- ☐ **B** Số con Trĩ nhiều nhất, số con Đà điểu ít nhất, số con Công và con Vẹt bằng nhau.
- ☐ **C** Số con Vẹt nhiều nhất, số con Đà điểu ít nhất, số con Công và con Trĩ bằng nhau.

c) Có tất cả bao nhiêu con vật trong vườn thú ?



Bài 8: Tìm hiểu về trái cây yêu thích của các học sinh trong tổ.

Thu thập: Dưới đây là hình ảnh trái cây yêu thích của các học sinh tổ 1.



- Kiểm đếm:

Có bạn thích chuối.

Có bạn thích thanh long.

Có bạn thích đu đủ.

Có bạn thích dưa hấu.

• Loại trái cây nào được nhiều bạn thích nhất?

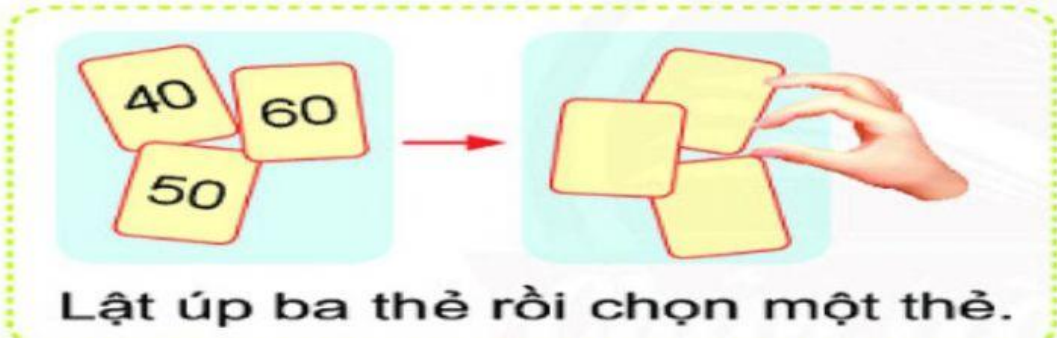
 Chuối	 Thanh long	 Đu đủ	 Dưa hấu
A	B	C	D

- Loại trái cây nào được ít bạn thích nhất?

			
Chuối	Thanh long	Đu đủ	Dưa hấu
A	B	C	D

Bài 9: Có thể, chắc chắn hay không thể?

Một tổ cùng rút thẻ số ngẫu nhiên. Dự đoán:



Lật úp ba thẻ rồi chọn một thẻ.

- a) Thẻ được chọn có số tròn chục.

Chắc chắn

Không thể

Có thể

- b) Thẻ được chọn có số 70.

Chắc chắn

Không thể

Có thể

- c) Thẻ được chọn có số 50.

Chắc chắn

Không thể

Có thể

Bài 10: Có thể, chắc chắn hay không thể?

Em và anh chơi trò chơi tung xúc xắc với nhau. Dự đoán:



a) Số chấm tròn trên mặt xúc xắc là số tự nhiên lớn hơn 0 và nhỏ hơn 7.

Chắc chắn

Không thể

Có thể

b) Số chấm tròn trên mặt xúc xắc là 4.

Chắc chắn

Không thể

Có thể

c) Số chấm tròn trên mặt xúc xắc là 8.

Chắc chắn

Không thể

Có thể